

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG TIỀN THỊNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG TIỀN THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH TM DV XD TIỀN THỊNH

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3801275315

**3. Ngày thành lập:** 05/07/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 1401, Đường Phú Riêng Đỏ, Khu phố Phú Mỹ, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0949547779

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                          | 4329        |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                          | 4330        |
| 3.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                     | 4390        |
| 4.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống  | 4620        |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                      | 4649        |
| 6.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                     | 4651        |
| 7.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                      | 4652        |
| 8.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan            | 4661        |
| 9.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                 | 4663(Chính) |
| 10. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                       | 4669        |
| 11. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu | 8299        |
| 12. | Lập trình máy vi tính                                                   | 6201        |
| 13. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                     | 6202        |
| 14. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất       | 6820        |
| 15. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                     | 7110        |
| 16. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                          | 7120        |
| 17. | Cho thuê xe có động cơ                                                  | 7710        |
| 18. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                         | 0810        |
| 19. | Chế biến và bảo quản rau quả                                            | 1030        |
| 20. | Sản xuất cà phê                                                         | 1077        |

|     |                                                                                                        |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 21. | In ấn                                                                                                  | 1811 |
| 22. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                               | 1812 |
| 23. | Sao chép bản ghi các loại                                                                              | 1820 |
| 24. | Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ                                                                    | 2012 |
| 25. | Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu                                                 | 2029 |
| 26. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                         | 4933 |
| 27. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                            | 5210 |
| 28. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                       | 5224 |
| 29. | Hoạt động viễn thông có dây                                                                            | 6110 |
| 30. | Hoạt động viễn thông không dây                                                                         | 6120 |
| 31. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                               | 8219 |
| 32. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                | 3320 |
| 33. | Sản xuất điện                                                                                          | 3511 |
| 34. | Xây dựng nhà để ở                                                                                      | 4101 |
| 35. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                | 4102 |
| 36. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                           | 4212 |
| 37. | Xây dựng công trình điện                                                                               | 4221 |
| 38. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                    | 4222 |
| 39. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                     | 4223 |
| 40. | Phá dỡ                                                                                                 | 4311 |
| 41. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                      | 4312 |
| 42. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                  | 4321 |
| 43. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741 |
| 44. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                              | 4742 |
| 45. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                               | 4773 |

**6. Vốn điều lệ:** 4.500.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHUƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 049183000638

Ngày cấp: 13/04/2021

Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Khu phố Phú Xuân, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố Phú Xuân, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước